

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 18 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Minh;

Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLHS-ST, ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma A L**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1983, tại: huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản S, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ma A S, đã chết; mẹ đẻ: Chang Thị P, đã chết; vợ: Hảng Thị Sang M, sinh năm 1985; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thỏ từ ngày 31/5/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông Sùng A L1, sinh năm 1968, địa chỉ: Bản H, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Ông Thào A P, sinh năm 1960, địa chỉ: Bản K, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 31/5/2022, Ma A L đang ở nhà thì có Sùng A L1 đến nhà L hỏi mua Heroine, L đồng ý bán Heroine cho L1. L đã bán cho L1 02 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Sau khi nhận Heroine của L, L1 có hỏi xin phép L cho L1 sử dụng Heroine trong nhà L thì được L đồng ý. L1 thấy ở nền nhà cạnh bàn uống nước nhà L có mảnh giấy bạc nên đã nhặt mảnh giấy bạc để sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Thấy L1 sử dụng Heroine thì L đi ra khỏi nhà để đi đuổi dê. Khi đuổi dê về đến gần nhà L, L gặp Thảo A P đang đi bộ ở đường, P giúp L đuổi dê vào sân nhà. Đuổi dê xong, L và P đi vào nhà, lúc này L1 vẫn đang ngồi ở cạnh bàn uống nước trong nhà L. Thảo A P vào bàn uống nước ngồi xuống sau đó cũng hỏi mua Heroine với L. L đồng ý bán Heroine cho P. P đưa cho L 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Nhận tiền của P, L cất vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc cùng với số tiền 100.000 đồng bán Heroine cho L1, sau đó, L lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng đốt túm lại một đầu đưa cho P. Nhận gói Heroine của L đưa, P cũng xin phép L cho sử dụng Heroine tại nhà L. L đồng ý, P thấy trên bàn uống nước nhà L có mảnh giấy bạc nên đã tự lấy mảnh giấy bạc đó lên rồi lấy bật lửa mang theo người ra ngồi cạnh bàn uống nước trong nhà L sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Khi P, L1 hít Heroine, L đi ra ngoài ngồi lên yên xe dựng ở sân. Đúng lúc đó, tổ công tác Công an xã Mù Sang đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Sin Chải, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ đã phát hiện và bắt quả tang.

Ma A L khai nhận về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ như sau: Giữa tháng 5 năm 2022, do gia đình L cần nhặt bỏ đá ở ruộng đi nhưng không có người làm nên L nảy sinh ý định tìm người nghiện ma túy đến làm thuê cho L, L sẽ không trả công bằng tiền mà mua Heroine về chia nhỏ ra rồi dùng Heroine trả công cho những người nghiện đó. Do không biết chỗ bán Heroine nên L có nói chuyện và nhờ Ma A C, sinh năm 1989, là người nghiện ma túy, trú cùng bản với L cùng đi mua Heroine, C nhất trí. Ngày 24/5/2022, L đưa cho C 500.000 đồng nhờ C mua hộ Heroine. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C gặp L ở khu vực chợ thị trấn Phong Thổ, sau đó cả hai cùng về nhà L. Đến cổng nhà L thì C đưa gói Heroine cho L, sau đó C đi đâu, làm gì L không biết. Khi mua được Heroine, L giấu gói Heroine đó xuống dưới gối ở đầu giường ngủ không cho ai biết. Khoảng 03 ngày sau, L lấy dao lam cắt chia cục Heroine ra thành 12 phần to nhỏ khác nhau và dùng mảnh nilon màu hồng gói từng cục lại, dùng bật lửa ga trong nhà đốt túm lại một đầu. Sau khi gói được 12 gói Heroine, L cho chung 12 gói vào trong một mảnh nilon màu hồng to gói lại và vào trong túi giả da màu nâu đen có quai đeo đã cũ của gia đình rồi treo lên tường cạnh khu vực giường ngủ của L. Đến khoảng 17 giờ, ngày 31/5/2022, L đã bán cho L1 02 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng, sau đó bán cho P 01 gói Heroine lấy số tiền 50.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Ma A L: 01 gói nilon màu hồng, buộc túm lại bên trong có 09 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đốt túm lại; 01 túi giả da màu nâu đen có quai đeo; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có các mã số hiệu lần lượt là: WH 21483618, ML 20971295 và NG 17197022. Thu giữ của Sùng A L1: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ của Thảo A P: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh.

Ma A L khai nhận, số chất bột màu trắng là Heroine của L cất giấu để trả công cho người làm thuê cho L và có ai hỏi mua thì bán. 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền L bán Heroine cho L1 và P mà có. Sùng A L1, Thảo A P khai nhận 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 chiếc bật lửa ga là dụng cụ đã dùng để sử dụng Heroine.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, kết quả như sau: Tại Kết luận giám định số: 13/KL-GĐVV, ngày 31/5/2022, của ông Tần Chấn Phong, người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc cơ quan Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, kết luận: Tổng 09 gói chất bột màu trắng thu giữ của Ma A L có khối lượng: 0,65 gam. Tại Kết luận giám định số: 456/KL-KTHS, ngày 06/6/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Ma A L gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Tại Kết luận giám định số: 472/KL-KTHS, ngày 08/6/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), có các mã số hiệu lần lượt là: WH 21483618, ML 20971295 và NG 17197022, là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKS, ngày 25/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Ma A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ma A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma A L từ 07 (Bảy) năm, 03 (Ba) tháng đến 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma A L từ 07 (Bảy) năm, 03 (Ba) tháng đến 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng là tiền do bị cáo bán Heroine mà có. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 01 túi giả da màu nâu đen có quai đeo; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh; các mảnh nilon cũ; các phong bì niêm phong vật chứng. Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Ma A L đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 17 giờ, ngày 31/5/2022, Ma A L đã bán cho Sùng A L1 02 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng. Sau khi nhận Heroine của L, L1 có hỏi xin phép L cho L1 sử dụng Heroine trong nhà L thì được L đồng ý. L1 đã sử dụng Heroine bằng hình thức hít tại nhà của L. Sau đó, L tiếp tục bán cho Thào A P 01 gói Heroine giá 50.000 đồng. Nhận gói Heroine của L đưa, P cũng xin phép L cho sử dụng Heroine tại nhà L, L đồng ý. P đã ngồi cạnh bàn uống nước trong nhà L sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 31/5/2022, khi tổ công tác Công an xã Mù Sang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Qua các kết quả giám định xác định: Số

chất bột khô màu trắng thu giữ được của Ma A L là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,65 gam. Số tiền 150.000 đồng do Ma A L giao nộp là tiền thật.

Quá trình điều tra, người làm chứng Thào A P, Sùng A L1 đều khai nhận đã mua Heroine của Ma A L và xin L cho phép sử dụng Heroine tại nhà L, được L đồng ý, đúng như lời khai của bị cáo. Lời khai của những người làm chứng phù hợp với các chứng cứ và các tình tiết khác của vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Những tình tiết liên quan đến vụ án:

Bị cáo Ma A L khai nhận: Số Heroine L có được là do ngày 24/5/2022, L nhờ Ma A C mua hộ Heroine. Quá trình điều tra, C không thừa nhận việc đã đi mua Heroine cho L. Ngoài lời khai của L, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có đủ căn cứ xử lý đối với C.

Đối với Sùng A L1 và Thào A P đã mua Heroine của Ma A L nhưng đã sử dụng hết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L1 và P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ

để cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, đồng thời để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm hai tội nên Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Số tiền 150.000 đồng, là tiền do bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với các vật chứng còn lại, gồm: 01 túi giả da màu nâu đen có quai đeo; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh; các mảnh nilon cũ; các phong bì niêm phong vật chứng, là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo diện hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Ma A L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma A L: 07 (Bảy) năm, 03 (Ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma A L: 07 (Bảy) năm, 03 (Ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt: 14 (Mười bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 31/5/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 01 túi giả da màu nâu đen có quai đeo; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh; các mảnh nilon cũ; các phong bì niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh